

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày 30-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Chiến;

Bà Bùi Thị Thiềm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Bảo Thụy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1982 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ C và bà Trần Thị Minh T; có vợ là Lê Thị Kim A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST. Nhân thân: Ngày 18/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 02 năm, tại Quyết định số 07/2016/QĐ-TA. Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/8/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền Lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Chị Lê Thị Lan T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn Quý Thạch 2, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Chị Văn Thị N, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/8/2020 Nguyễn Quốc L điều khiển xe máy biển số đăng ký 47L1-008.77 (xe của chị Nguyễn Thị N) đi từ thị trấn B, huyện K đến đường T, thành phố B để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đường T, thành phố B, L gặp một người tên Chuột (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và hỏi có ma túy không bán cho L 500.000 đồng, sau đó Chuột nhận 500.000 đồng từ L rồi đi lấy ma túy đưa cho L, ma túy được đựng trong 01 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, L bỏ vào túi áo khoác và điều khiển xe máy về huyện K, khi đi đến đường C, tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của L 01 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, L khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá, L mua để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhựa màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 01 xe máy biển số đăng ký 47L1-008.77.

Tại kết luận giám định số: 783/GĐMT-PC09 ngày 27/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong 01 gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3707gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,3188gam.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố, bị cáo thừa nhận: Khoảng 13 giờ ngày 19/8/2020 bị cáo điều khiển xe máy biển số đăng ký 47L1-008.77 đi từ huyện K đến đường T, thành phố B để mua ma túy, tại đây bị cáo đã mua 500.000 đồng ma túy của một người đàn ông tên Chuột, sau khi mua được ma túy bị cáo bỏ vào túi áo khoác và điều khiển xe máy về huyện K, khi đi đến đường C, tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên trái của bị cáo 01 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và chiếc xe máy biển số đăng ký 47L1-008.77.

Cáo trạng số: 32/CT-VKS-HS ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc L.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,3188 gam ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

Việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K trả lại xe máy biển số đăng ký 47L1-00877 cho chị Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp là phù hợp, cần chấp nhận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 19/8/2020 tại khu vực đường C, tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Quốc L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi áo khoác bên trái của L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3707gam.

Cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a,

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV-AIDS, gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, buộc phải biết chất ma túy được Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo Nguyễn Quốc L đã tàng trữ 0,3707gam ma túy, loại Methamphetamine, trong khi bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Trong tình hình hiện nay, xã hội đang nhúc nhối về tình trạng sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy ngày một gia tăng, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhiều gia đình, kéo theo các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên, xét thấy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời có tác dụng phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 18/3/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 02 năm, tại Quyết định số 07/2016/QĐ-TA. Bị cáo không lấy làm bài học để rèn luyện bản thân, làm người lương thiện mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là con người khó cải tạo, khó giáo dục.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 30/11/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST.

Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là Nguyễn Quốc Hùng là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương độc lập hạng ba, Huân chương quân công hạng ba.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc L ở khu vực đường T, thành phố B vào ngày 19/8/2020. Thời hạn điều tra đã hết, chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tách đối tượng bán ma túy cho bị cáo L ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,3188 gam ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

Đối với xe máy biển số đăng ký 47L1-008.77 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị N. Chị N không biết bị cáo Nguyễn Quốc L mượn xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị N là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L: **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 19/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,3188 gam ma túy, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định. (Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a

khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc L phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- CQCSĐTCA huyện K;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA